

Bản án số: 117/2022/HS-ST
Ngày: 08/12/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỂU - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Dương Thị Mỹ Vinh**

Bà **Nguyễn Thị Bích Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Khuất Duy Toàn** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Võ Quang Tiến** - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 118/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Thiên T** - sinh ngày 21/5/1979 tại thành phố Đà Nẵng; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 67, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: K87/13 H1, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Con ông: Lê Thanh C (sinh năm 1960) và Nguyễn Thị Ngọc L (sinh năm 1955).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Lê Thiên T bị bắt tạm giam ngày 28/7/2022 - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phan Phú Đ** - sinh ngày 06/11/1989 tại thành phố Đà Nẵng. Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không có; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 46, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Nơi cư trú: Số 318 H1, tổ 46, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Phan Văn T (sinh năm 1957) và bà Võ Thị N (sinh năm 1961).

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 27/8/2010, bị Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 18 tháng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” (Theo Quyết định số 6543/QĐ-UBND).

+ Ngày 30/7/2018, bị Công an quận Liên Chiểu xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng về hành vi “Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác” (Theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 171/QĐ-XPVPHC).

Bị cáo Phan Phú Đ bị bắt tạm giam ngày 28/7/2022 - Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

+ Ông **Võ D** - sinh năm 1964; Địa chỉ: Số 52 Trần Quý Khoách, tổ 77, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Có mặt tại phiên tòa.

+ Ông **Phan Văn H2** - sinh năm 1955; Địa chỉ: Số 47 Bàu Nặng 15, tổ 07, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bà **Thân Thị Ánh P** - sinh năm 1992; Địa chỉ: Số 159 T, phường A, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng; Địa chỉ liên hệ: Số 74 H1, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt.

+ Bà **Trần Thị Thu S** - sinh năm 1968; Địa chỉ: K87/31 H1, tổ 49, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt.

+ Ông **Huỳnh Văn D** - sinh năm 1982; Địa chỉ: Tổ 115, phường Nại Hiên Đ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt.

+ Bà **Lê Thị N**; Địa chỉ: Số 68 N, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng - Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ 00 phút ngày 23/7/2022, Lê Thiên T điều khiển xe mô tô Yamaha Attila màu xám đen gắn biển kiểm soát 43E1-120.80 chở theo Phan Phú Đ mua mì quảng ăn. Khi đến số 25 đường Bàu Nặng 15, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng thì T và Đ phát hiện có một thùng Container cửa được khóa bằng dây xích của ông Võ D dùng để chứa các dụng cụ thi công nhà ở địa chỉ nói trên. Nghi trong thùng Container có tài sản nên T rủ Đ trộm cắp và Đ đã đồng ý. Sau đó T chở Đ về cửa hàng thu mua phế liệu “P sắt” tại số 74A đường H1, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng (là nơi T hay được thuê bốc dỡ hàng) lấy một cái kìm cộng lực dài 36cm của T để ở phía ngoài cửa hàng thu mua phế liệu “P sắt” rồi cả hai quay lại dùng kìm bấm ổ khóa của Container vào lấy trộm các tài sản gồm: 06 bộ giàn tiệp bằng kim loại không có cây chéo nối; 39 kít nâng bằng kim loại dài khoảng 50cm; 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại có kích thước 170cm x 25cm; 01 máy tời màu xanh có dây cáp; 01 máy cắt màu xám hiệu ECO có tay cầm màu cam, đế màu đen; 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN và 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN. Để vận chuyển các tài sản vừa trộm cắp được đi tiêu thụ, T và Đ tiếp tục đến trước số 47 đường Bàu Nặng 15, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố

Đà Nẵng ở gần đó lấy trộm 01 xe bò đang để trên vỉa hè của ông Phan Văn H2. Sau đó, T và Đ sử dụng xe bò này chở toàn bộ tài sản vừa trộm được đến cửa hàng thu mua phế liệu “P Sắt” để bán nhưng do đêm khuya chưa bán được nên tập kết tài sản ở đây (Lúc tập kết tài sản thì chủ cửa hàng thu mua phế liệu “P Sắt” là bà Thân Thị Ánh P không biết). Sáng sớm cùng ngày, T và Đ bán cho bà Thân Thị Ánh P các tài sản gồm: 06 bộ giàn tiếp bằng kim loại không có cây chéo nối; 39 kit nâng bằng kim loại dài khoảng 50cm; 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại có kích thước 170 cm x 25cm; 01 máy tời màu xanh có dây cáp và 01 xe bò với giá 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) rồi chia nhau mỗi người được 1.600.000 đồng (Một triệu sáu trăm nghìn đồng), sau đó cả hai tiêu xài cá nhân hết số tiền này. Lúc giao dịch mua bán, T nói với bà P các tài sản này là do T mua lại của người khác vừa để sử dụng, vừa để bán lại kiếm lời nên bà P không biết các tài sản này do trộm cắp mà có.

Các tài sản còn lại chưa tìm được chỗ bán thì T đưa 01 máy cắt màu xám hiệu ECO có tay cầm màu cam, đế màu đen và 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN về nhà mình tại K87/13 H1, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để cất giấu. Còn Đ đưa 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN về nhà của mình tại số 318 H1, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng để cất giấu.

Quá trình điều tra, T và Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp lại các tài sản đã đưa về nhà cất giấu như nói trên.

Theo kết luận định giá tài sản số 96/KL-HĐĐGTS ngày 04/8/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu, kết luận: Các tài sản T và Đ chiếm đoạt nói trên trị giá 9.282.000 đồng (Chín triệu hai trăm tám mươi hai nghìn đồng). (Trong đó, 01 chiếc xe bò trị giá 2.500.000 đồng, các tài sản còn lại trị giá 6.782.000 đồng).

* Vật chứng tạm giữ:

- 06 bộ giàn tiếp bằng kim loại không có cây chéo nối.
- 39 kit nâng bằng kim loại dài khoảng 50cm.
- 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại có kích thước 180 cm x 25cm; 01 máy tời màu xanh có dây cáp.
- 01 máy cắt màu xám hiệu ECO có tay cầm màu cam, đế màu đen.
- 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN.
- 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN.
- 01 chiếc xe bò.
- 01 xe mô tô Yamaha Attila màu xám đen, gắn BKS: 43E1-120.80
- 01 kìm cộng lực bằng kim loại, màu xám dài 36cm.
- 01 đoạn dây xích bằng kim loại, màu xám dài 86cm và 01 đoạn dây xích bằng kim loại, màu xám dài 22cm
- 01 ổ khóa bằng kim loại màu bạc, phần móc khóa đã bị đứt rời.

* Phát biểu của Viện kiểm sát:

- Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu giữ nguyên toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt:

Lê Thiên T từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2022.

Phan Phú Đ từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2022.

- Về xử lý vật chứng:

+ Xét thấy 01 kìm cộng lực bằng kim loại màu xám dài 36cm là tài sản của Lê Thiên T và là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy (*Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*).

+ Ngày 21/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 102/QĐ-CSĐT bằng hình thức: Trả lại cho ông Võ D các tài sản gồm: 06 bộ giàn tiếp bằng kim loại; 39 kit nâng bằng kim loại; 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại; 01 máy tời màu xanh có dây cáp; 01 máy cắt màu xám hiệu ECO; 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN; 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN; 02 đoạn dây xích bằng kim loại; 01 ổ khóa bằng kim loại và trả lại cho ông Phan Văn H2 01 chiếc xe bò là đúng pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

+ Đối với xe mô tô Yamaha Attila màu xám đen gắn biển kiểm soát 43E1-120.80 có nguồn gốc là của bà Trần Thị Thu S (là mẹ vợ của Lê Thiên T) mua năm 2018 không có giấy tờ. Sau đó, bà S đưa cho T mượn để làm phương tiện đi lại và không biết T sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Qua kiểm tra phát hiện biển kiểm soát xe mô tô không trùng khớp với số khung, số máy của xe; biển kiểm soát 43E1-120.80 của xe là đăng ký xe hiệu NAKASEI màu xanh, số khung, số máy là 005637 do ông Huỳnh Văn D đứng tên chủ sở hữu, ông D sử dụng xe đến năm 2014 thì bán lại cho một người không nhớ rõ lai lịch. Còn đối với số khung, số máy 040436 của xe là đăng ký của xe mô tô hiệu Attila, biển kiểm soát 43S9-9235 do bà Lê Thị N đứng tên chủ sở hữu, hiện bà N không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nói trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh, xử lý sau. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với chiếc xe mô tô này.

- Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với bà Thân Thị Ánh P là người mua tài sản do các bị cáo bán nhưng không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà P là có căn cứ. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Các bị cáo xác nhận Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Các bị cáo thấy được hành vi phạm tội, ăn năn hối cải.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 03 giờ 00 ngày 23/7/2022, tại đường Bàu Nặng 15, tổ 07, phường Hòa Minh, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng, Lê Thiên T và Phan Phú Đ đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản của ông Võ D gồm: 06 bộ giàn tiếp bằng kim loại; 39 kit nâng bằng kim loại; 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại; 01 máy tời màu xanh có dây cáp; 01 máy cắt màu xám hiệu ECO; 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN; 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN có tổng giá trị là 6.782.000 đồng và trộm cắp 01 chiếc xe bò của ông Phan Văn H2 có giá trị là 2.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản T và Đ chiếm đoạt là 9.282.000 đồng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như Cáo trạng số 122/CT-VKS ngày 09 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì thấy:

Hành vi phạm tội của các bị cáo trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội nhằm giáo dục và phòng ngừa.

Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, mặc dù Lê Thiên T có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng T là người rủ rê Phan Phú Đ đi trộm cắp tài sản. Còn Phan Phú Đ đóng vai trò thứ yếu, mặc dù nghe theo lời rủ rê của Lê Thiên T đi trộm cắp tài sản nhưng Đ có nhân xấu, đặc biệt đã từng có hành vi xâm phạm tài sản của người khác bị xử phạt hành chính số tiền 3.500.000 đồng vào ngày 30/7/2018. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt các bị cáo mức hình phạt ngang nhau.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội nhiều lần nên thuộc trường hợp tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (“Phạm tội 02 lần trở lên”) nên cần xử nghiêm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; tại phiên tòa người bị hại là ông Võ D và ông Phan Văn H2 xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T và bị cáo Đ. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét mức hình phạt các bị cáo khi lượng hình.

[3.3] Về xử lý vật chứng:

[3.3.1] Xét thấy 01 kim cộng lực bằng kim loại màu xám dài 36cm là tài sản của Lê Thiên T và là công cụ các bị cáo dùng để phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tuyên tịch thu tiêu hủy (*Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/11/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu*).

[3.3.2] Ngày 21/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 102/QĐ-CSĐT bằng hình thức: Trả lại cho ông Võ D các tài sản gồm: 06 bộ giàn tiếp bằng kim loại; 39 kít nâng bằng kim loại; 09 tấm ốp cốt pha trụ bằng kim loại; 01 máy tời màu xanh có dây cáp; 01 máy cắt màu xám hiệu ECO; 01 máy cắt cầm tay màu xám hiệu CROWN; 01 máy khoan cầm tay màu xám hiệu CROWN; 02 đoạn dây xích bằng kim loại; 01 ổ khóa bằng kim loại và trả lại cho ông Phan Văn H2 01 chiếc xe bò là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3.3] Đối với xe mô tô Yamaha Attila màu xám đen gắn biển kiểm soát 43E1-120.80 có nguồn gốc là của bà Trần Thị Thu S (là mẹ vợ của Lê Thiên T)

mua năm 2018 không có giấy tờ. Sau đó, bà S đưa cho T mượn để làm phương tiện đi lại và không biết T sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Qua kiểm tra phát hiện biển kiểm soát xe mô tô không trùng khớp với số khung, số máy của xe; biển kiểm soát 43E1-120.80 của xe là đăng ký xe hiệu NAKASEI màu xanh, số khung, số máy là 005637 do ông Huỳnh Văn D đứng tên chủ sở hữu, ông D sử dụng xe đến năm 2014 thì bán lại cho một người không nhớ rõ lai lịch. Còn đối với số khung, số máy 040436 của xe là đăng ký của xe mô tô hiệu Attila, biển kiểm soát 43S9-9235 do bà Lê Thị N đứng tên chủ sở hữu, hiện bà N không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Do chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp của xe mô tô nói trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu tiếp tục tạm giữ để điều tra, xác minh, xử lý sau. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết đối với chiếc xe mô tô nêu trên trong vụ án này.

[3.4] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.5] Đối với bà Thân Thị Ánh P là người mua tài sản do các bị cáo bán nhưng không biết đó là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bà P là có căn cứ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[3.6] Án phí hình sự sơ thẩm: Lê Thiên T và Phan Phú Đ mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Thiên T và Phan Phú Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ vào: Điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Lê Thiên T 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2022.

2. Căn cứ vào: Điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Phan Phú Đ 01 (Một) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, tuyên:

Tịch thu tiêu hủy 01 kim cộng lực bằng kim loại màu xám dài 36cm.

(Vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 17/11/2022

giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Liên Chiểu và Chi cục Thi hành án dân sự quận Liên Chiểu).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Lê Thiên T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Buộc bị cáo Phan Phú Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo và những người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được (hoặc niêm yết) kết quả xét xử tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 02 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 06, 07, 07a và 09 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND Q. Liên Chiểu;
- Viện KSND TP Đà Nẵng;
- TAND TP Đà Nẵng;
- Nhà tạm giữ - Công an Q. Liên Chiểu;
- Công an Q. Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS Q. Liên Chiểu;
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Xuân Hương